

Số: 559/BC-UBND

Trà Cú, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đến ngày 30/11/2023)

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 1597/SKHĐT-ĐT ngày 09/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn ngân sách nhà nước của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022-2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA:

1. Tình hình ban hành các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá huyện Trà Cú giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/9/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú, Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về việc thành lập Tổ thẩm định các đối tượng hưởng lợi chính sách đất ở, nhà ở, chuyển đổi nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

- Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú. Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 22/9/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 16/02/2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

- Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Trà Cú.

2. Tình hình phân bổ dự toán năm 2022-2023 thực hiện 03 chương trình mục tiêu Quốc gia:

Huyện Trà Cú được phân bổ vốn thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia (02 năm 2022-2023): 302.205 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 219.157 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 83.048 triệu đồng).

Chi tiết như sau:

*** Năm 2022:** 118.686 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: **95.229 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 23.457 triệu đồng**). Có phụ lục chi tiết kèm theo.

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 46.711 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 32.059 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 14.652 triệu đồng).

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 6.020 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 65.955 triệu (Trong đó: Vốn đầu tư: 63.170 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.785 triệu đồng).

*** Năm 2023:** 183.519 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 123.928 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 59.591 triệu đồng).

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 84.853 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 42.128 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 42.725 triệu đồng).

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 13.576 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 85.090 triệu (trong đó: Vốn đầu tư: 81.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 3.290 triệu đồng).

*** Trong đó kinh phí chuyển nguồn năm 2022 chuyển sang năm 2023: 50.335 triệu đồng.**

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 36.176 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 22.575 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 13.601 triệu đồng).

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 5.873 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 8.286 triệu (Trong đó: Vốn đầu tư: 5.629 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.657 triệu đồng).

*** Tổng kế hoạch vốn được sử dụng năm 2023 là 233.854 triệu đồng, Trong đó vốn đầu tư: 152.132 triệu đồng, vốn sự nghiệp 81.722 triệu đồng.**

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪNG CHƯƠNG TRÌNH MTQG:

I. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Huyện Trà Cú được phân bổ vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia (02 năm 2022-2023): 131.564 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 74.187 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 57.377 triệu đồng).

Chi tiết như sau:

* **Năm 2022:** Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 46.711 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 32.059 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 14.652 triệu đồng).

* **Năm 2023:** Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 84.853 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 42.128 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 42.725 triệu đồng).

* **Năm 2022 chuyển sang năm 2023:** Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 36.176 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 22.575 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 13.601 triệu đồng).

* **Tổng kế hoạch vốn được sử dụng năm 2023 là:** 121.029 triệu đồng (vốn Trung ương 116.271 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư: 62.393 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 53.878 triệu đồng, trong đó, vốn năm 2022 chuyển sang: 36.176 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư: 22.575 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 13.601 triệu đồng), vốn địa phương 4.758 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư: 2.310 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.448 triệu đồng

- Kết quả giải ngân đến 30/11/2023: 30.526 triệu đồng (vốn Trung ương 28.648 triệu đồng, NSDP đối ứng 1.878 triệu đồng), đạt 25,22%, gồm: vốn đầu tư: 28.438 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.088 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023: 43.324 triệu đồng, đạt 35,8%, gồm: vốn đầu tư: 40.238 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 3.086 triệu đồng.

- Khả năng thừa vốn: 38.897 triệu đồng, gồm: vốn đầu tư: 6.342 triệu đồng, (Dự án 1) vốn sự nghiệp: 32.555 triệu đồng (Dự án 1; tiểu Dự án 3 của Dự án 5)

Cụ thể từng dự án như sau:

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 67.293 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 34.772 triệu đồng, vốn sự nghiệp 32.521 triệu đồng (trong đó vốn năm 2022 chuyển sang 23.581 triệu đồng; vốn đầu tư: 15.219 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 8.362 triệu đồng).

- **Đến ngày 30/11/2023 đã giải ngân số tiền: 18.387 triệu đồng, đạt 27,32%.**

- *Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 26.727 triệu đồng, đạt 39,71% (vốn đầu tư 25.037 triệu đồng, vốn sự nghiệp 1.690 triệu đồng).*

- *Khả năng thừa vốn 40.566 triệu đồng (vốn đầu tư 9.735 triệu đồng, vốn sự nghiệp 30.831 triệu đồng).*

- **Tiến độ:** Các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho 358 căn (36 căn mới phê duyệt bổ sung năm 2023): 36 căn đạt 20-50%, 14 căn đạt trên 80%; 308 căn hoàn thành 100% khối lượng, Tổng số kinh phí giải ngân 18.387 triệu đồng (trong đó, ngân sách huyện 1.878 triệu đồng), nhà ở 308 căn giải ngân số tiền 14.096 triệu đồng; đất ở 17 hộ số tiền 782 triệu đồng; chuyển đổi nghề 87 hộ, số tiền 870 triệu đồng; nước sinh hoạt 59 hộ, số tiền 159 triệu đồng.

Khó khăn, vướng mắc: Do thời điểm khảo sát thực hiện chương trình từ năm 2019. Tuy nhiên, đến nay các xã đã đạt NTM nên thoát nghèo dẫn đến không còn đối tượng hỗ trợ, một số hộ đã được hỗ trợ từ các chương trình khác,...

* **Đầu tư xây dựng 03 công trình nước sinh hoạt tập trung, hiện đã bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công tại 03 xã Thanh Sơn, Kim Sơn, Ngãi Xuyên 11.000 triệu đồng.**

- *Đến ngày 30/11/2023 đã giải ngân số tiền 2.480 triệu đồng.*

- *Tình hình triển khai thực hiện: Thi công đạt khoảng 30% dự kiến đến cuối năm công trình hoàn thành, giải ngân đạt 100%.*

2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

* Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 35.055 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 14.467 triệu đồng, vốn sự nghiệp 20.588 triệu đồng (trong đó vốn năm 2022 chuyển sang 11.195 triệu đồng: vốn đầu tư: 6.181 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 5.014 triệu đồng).

Trong đó hỗ trợ cho 2 xã và 3 ấp đặc biệt khó khăn về hỗ trợ sản xuất theo chuỗi giá trị: 2.418 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

- *Đến ngày 30/11/2023: chưa giải ngân.*

* **Những tồn tại, hạn chế:** Qua quá trình triển khai thực hiện, hiện nay đối với dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị phải đối ứng 50%, hiện các hộ nghèo, cận nghèo không có khả năng đối ứng, vốn phân bổ cho ấp đặc biệt khó khăn hiện không còn đối tượng thực hiện, do đối tượng thụ hưởng đã được hỗ trợ về chuyển đổi nghề của Dự án 1 và từ Dự án giảm nghèo.

- **Đến ngày 30/11/2023 chưa giải ngân.** Hiện đã mở hồ sơ lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện dự án đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, (có 2 đơn vị tham gia).

Khó khăn, vướng mắc: Do dự án mới triển khai trên địa bàn huyện, trong quá trình triển khai thực hiện còn nhiều lúng túng. Đối với vốn đầu tư cho dự án phát triển vùng trồng dược liệu quý huyện không chủ động được, chủ yếu để đối

ứng với đơn vị chủ trì liên kết. Đang chờ Hội đồng thẩm định cấp tỉnh xem xét, thẩm định hồ sơ dự án của nhà đầu tư.

- Ước đến 31/12/2023 không giải ngân được.

3. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc:

- Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

* Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 16.591 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư 15.464 triệu đồng, vốn sự nghiệp 1.127 triệu đồng (vốn năm 2022 chuyển sang 1.175 triệu đồng vốn đầu tư).

- Đến ngày 30/11/2023 đã giải ngân số tiền 12.010 triệu đồng đạt 72,39% (vốn đầu tư 10.998 triệu đồng, vốn sự nghiệp 931 triệu đồng).

* Tiến độ: Đầu tư xây dựng 16 công trình các loại: (13 công trình chuyển tiếp từ năm 2022; 03 công trình khởi công mới), trong đó có 11 công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng; 05 công trình đang triển khai thi công đạt từ 30- 90%. Giải ngân số tiền 11.079 triệu đồng.

Năm 2023 duy tu 8 công trình, với kinh phí 1.127 triệu đồng, trong đó, 07 công trình nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; 01 công trình đang triển khai thi công đạt trên 50% (xã Hàm Giang). Đến nay giải ngân 931 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 16.328 triệu đồng, đạt 98% (vốn đầu tư 15.201 triệu đồng, vốn sự nghiệp 1.127 triệu đồng).

4. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi

* Kinh phí thực hiện năm 2023 là: 2.045 triệu đồng (vốn sự nghiệp), vốn năm 2022 chuyển sang 184,7 triệu đồng.

Đến ngày 30/11/2023 giải ngân: 105 triệu đồng.

- Phòng Lao động thương và xã hội tổ chức khai giảng 02 lớp nghề sửa chữa máy nỏ nông nghiệp với 43 học viên, giải ngân số tiền 105.000.000 đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 210 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đạt 10,26%.

- Khả năng thừa vốn đề nghị nộp trả: 1.835 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

- *Khó khăn, vướng mắc:* Qua kết quả triển khai, chỉ đạo các xã, thị trấn khảo sát, rà soát đến nay số lượng lao động có nhu cầu đăng ký học nghề thuộc đối tượng của chương trình không đủ để mở lớp theo quy định.

5. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình:

- **Tiểu dự án 3:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình:

* Kinh phí thực hiện năm 2023 là: **246 triệu đồng** (vốn sự nghiệp). Vốn năm 2022 chuyển sang 40 triệu đồng.

- **Đến ngày 30/11/2023 đã giải ngân số tiền 28,3 triệu đồng, đạt 11,5%.**

- Tiến độ: Năm 2023 đưa cán bộ đi dự Hội thảo về dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại Lào Cai, dự hội nghị sơ kết 03 năm Chương trình mục tiêu quốc gia. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình tại các xã, thị trấn được 16 cuộc.

- **Ước giải ngân đến 31/12/2023 số tiền 60 triệu đồng (vốn sự nghiệp), đạt 24,39%.**

II. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 19.449 triệu đồng.

+ Vốn năm 2022 chuyển tiếp: 5.873 triệu đồng.

+ Vốn phân bổ 2023 là 13.576 triệu đồng.

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 là 7.781 triệu đồng, đạt 40%

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 là 12.718 triệu đồng, đạt 65,39% kế hoạch vốn.

* **Cụ thể như sau:**

2.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Tổng kinh phí thực hiện dự án trong năm 2023: 8.397 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 2.386 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 6.011 tỷ đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Số lượng dự án triển khai: 22 dự án (410 hộ, gồm: hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo), mỗi dự án hỗ trợ cho từ 15 đến 20 hộ.

+ Triển khai dự án theo hình thức: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo cộng đồng.

+ Nội dung dự án triển khai: Nuôi bò cái sinh sản.

+ Địa bàn triển khai: (15 xã) gồm: xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, An Quảng Hữu, Lưu Nghiệp Anh, Ngãi Xuyên, Kim Sơn, Thanh Sơn, Hàm Giang, Hàm Tân, Đại An, Định An, Ngọc Biên, Long Hiệp và Tân Hiệp.

+ Tiến độ thực hiện: Đã tổ chức thẩm định xong, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, điều chỉnh dự án để trình Ủy an nhân dân huyện phê duyệt 15 dự án.

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 được 7.413 triệu đồng.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 là 8.397 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

2.2. Dự án 3:

*** Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp :**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 3.291 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 được kéo dài thực hiện trong năm 2023: 1.126 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 2.165 triệu đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Triển khai dự án theo hình thức: Mô hình chuỗi giá trị.

+ Nội dung dự án triển khai: Nuôi bò vỗ béo và nuôi vịt siêu thịt.

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 chưa giải ngân.

- Ước giải ngân đến 31/12/2023 là 3.291 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 được kéo dài: 1.126 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 2.165 triệu đồng*), đạt 100% kế hoạch vốn.

*** Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng :**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 179 triệu đồng.

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Y tế.

- Tình hình triển khai thực hiện:

+ Nội dung dự án triển khai: Triển khai tập huấn tăng cường kiến thức, năng lực cho cán bộ y tế, giáo viên tại các trường học về đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em; Tổ chức xác định tình trạng dinh dưỡng thực tế của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện; Hoạt động về truyền thông dinh dưỡng trên địa bàn huyện; Tổ chức các cuộc giám sát, hỗ trợ tuyến cơ sở trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tiến độ thực hiện: đã tổ chức tập huấn tăng cường kiến thức, năng lực cho cán bộ y tế, giáo viên tại các trường học về đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em, được 03 lớp với 186 lượt người tham dự.

- Kết quả giải ngân đến 30/11/2023 giải ngân 64 triệu đồng, đạt 35,75%.

- Dự kiến giải ngân đến 31/12/2023 được 179 triệu đồng, đạt 100%.

2.3. Dự án 4:

*** Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 2.428 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 700 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.728 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đang tiến hành rà soát lập danh sách lao động nông thôn có nhu đăng ký học nghề năm 2023.

+ Dự kiến tỷ lệ giải ngân vốn: Khả năng đến cuối năm không giải ngân được vốn.

* **Khó khăn, vướng mắc:** Phạm vi; Thực hiện trên phạm vi cả nước, trọng tâm là các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo. Qua kết quả triển khai đến nay số lượng lao động có nhu cầu đăng ký học nghề thuộc đối tượng của chương trình không có.

Kiến nghị, đề xuất: **Hoàn trả** 2.428 triệu đồng 100% vốn được phân bổ.

* **Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững :**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 2.100 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 615 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.485 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Hiện nay chưa xây dựng kế hoạch thực hiện; nguyên nhân là chờ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành kế hoạch triển khai, tập huấn, hướng dẫn điều tra, rà soát thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc trên địa bàn huyện trùng với dự án. **Đến nay chưa giải ngân.**

* **Khó khăn, vướng mắc:** Do nguồn vốn phân bổ cho huyện quá nhiều. Bên cạnh đó huyện Trà Cú thì lại không có Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, nên không có chương trình thực hiện để sử dụng kinh phí. Kiến nghị, đề xuất: **Hoàn trả 2.100 triệu đồng 100% vốn được phân bổ.**

2.4. Dự án 6

* **Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều:**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 573 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 114 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 459 triệu đồng*).

- Đơn vị được phân bổ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tình hình triển khai thực hiện: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh thay thế kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 24/5/2023 thực hiện Truyền thông về giảm nghèo đa chiều. Đến nay chưa giải ngân.

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 được 86 triệu đồng, đạt 15%.

- Dự kiến tỷ lệ giải ngân vốn đến 31/12/2023: 141 triệu đồng, đạt 24,61% vốn.

2.5. Dự án 7

*** Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình:**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 1.617 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 609 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 1.008 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đã trình Ủy ban nhân huyện ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Dự án 7 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

+ Nội dung triển khai thực hiện: Đang dự thảo Kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ ban ngành huyện có liên quan, cán hộ xã, thị trấn và ấp, khám làm công tác giảm nghèo; tổ chức cho cán bộ làm công tác giảm nghèo đi học tập, trao đổi kinh nghiệm (*đang xây dựng*).

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 được 117 triệu đồng, đạt 1,7609%.

- Dự kiến tỷ lệ giải đến 31/12/2023 giải ngân khoảng 609 triệu đồng, đạt 37,66% vốn phân bổ.

* **Kiến nghị, đề xuất:** Hoàn trả lại 1.008 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 62,34% vốn phân bổ.

*** Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

- Kinh phí thực hiện trong năm 2023: 864 triệu đồng (*trong đó, vốn phân bổ năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện trong năm 2023: 323 triệu đồng và vốn phân bổ năm 2023: 541 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai thực hiện: Đã trình Ủy ban nhân huyện ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Dự án 7 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

+ Nội dung triển khai thực hiện: Đã ban hành kế hoạch tổ chức giám sát Chương trình; tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 (*đang dự thảo kế hoạch*).

+ Tổ chức giám sát các chính sách thực hiện Chương trình vào quý III, quý IV năm 2023; Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023 dự kiến vào quý III năm 2023.

- Giải ngân đến ngày 30/11/2023 được 101 triệu đồng, đạt 11,80%.

Dự kiến tỷ lệ giải đến 31/12/2023 được 864 triệu đồng, đạt 100% vốn phân bổ.

III. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 93.376 triệu đồng. (vốn đầu tư 87.429 triệu đồng, vốn sự nghiệp 5.947 triệu đồng), vốn năm 2022 chuyển tiếp sang năm 2023: 8.686 triệu đồng (*vốn đầu tư 5.629 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.657 triệu đồng*), vốn được phân bổ trong năm 2023: 85.090 triệu đồng (*vốn đầu tư 81.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp 3.290 triệu đồng*).

Hiện nay đã thực hiện giải ngân 51.413 triệu đồng, đạt 55,06% dự toán giao, trong đó:

- Thực hiện giải ngân vốn đầu tư đến 30/11/2023: 48.121/87.429 triệu đồng, đạt 55,04% so kế hoạch vốn.

Ước giải ngân đến ngày 31/12/2023 đạt 96,5% so kế hoạch vốn.

- Thực hiện giải ngân vốn sự nghiệp đến 30/11/2023: 3.292/5.947 triệu đồng, đạt 55,35% so kế hoạch vốn.

Ước giải ngân đến ngày 31/12/2023 đạt 100% so kế hoạch vốn.

*** Cụ thể giải ngân từng nội dung như sau:**

1. Nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn: Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 300 triệu đồng, chưa giải ngân, đang xây dựng kế hoạch cụ thể đối với lĩnh vực cần thực hiện nâng cao hiệu quả sau khi tái cơ cấu. Tuy nhiên do Mục này có Quy định trong Thông tư số 05 của BNN nhưng lại không có hướng dẫn giải ngân trong Thông tư số 53 của BTC. Để sử dụng vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 có hiệu quả và giải ngân hết vốn trong năm 2023. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị chuyển sang Mục: **Truyền thông nông thôn mới**. Đã trình Sở Nông nghiệp và PTNT xin chuyển.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện nông thôn mới theo quy hoạch: Dự toán bố trí 800 triệu đồng. Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng. Đến nay Phòng đã xây dựng xong qui hoạch cho các xã Đại An, Ngọc Biên. Giải ngân đến 30/11/2023: 800 triệu đồng.

3. Xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản: Vốn bố trí 800 triệu đồng: Hiện tại Chưa giải ngân, đã có xây dựng kế hoạch cụ thể và xin Chủ trương thực hiện đối với xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung tập trung thực hiện về Khảo sát và thu thập dữ liệu ban đầu về quá trình sản xuất sản phẩm (từ khâu đầu vào đến khâu đầu ra), đầu tư cơ giới hóa cho doanh nghiệp. Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

4. Chương trình mỗi xã một sản phẩm: vốn bố trí 1.000 triệu đồng, đã giải ngân 850 triệu đồng, đã xây dựng kế hoạch hoạch. Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất: bố trí 800 triệu đồng, chưa giải ngân; đã có xây dựng kế hoạch cụ thể và xin Chủ trương thực hiện Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức thực hiện về tập huấn nâng cao năng lực cho HTX và xây dựng 02 mô hình VietGap tại xã Tân Sơn và Ngọc Biên. Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp gắn với liên kết theo chuỗi giá trị : Vốn bố trí 800 triệu đồng: Chưa giải ngân; đã xây dựng kế hoạch cụ thể và xin Chủ trương thực hiện Nâng cao hiệu quả hoạt động của các

hình thức tổ chức thực hiện về đầu tư máy sấy lúa cho HTX Ngọc Biên. *Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.*

7. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường: bố trí 947 triệu đồng, Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên và UBND các xã, rà soát nhu cầu học nghề lao động nông thôn.

+ Đến nay giải ngân 442 triệu đồng, đạt 46,67%.

+ Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

8. Nâng cao chất lượng môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn: vốn bố trí 1.000 triệu đồng. Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Tài nguyên – môi trường. Đang tổ chức thực hiện ở 13 xã trên địa bàn huyện (trừ 02 xã Ngọc Biên và Đại An). Đến nay chưa giải ngân, dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

9. Nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của cán bộ các cấp và người dân về phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới: Vốn bố trí 150 triệu đồng, đã giải ngân đạt 100%.

10. Truyền thông về Nông thôn mới : Vốn bố trí năm 2023 là 75 triệu đồng, đã giải ngân đạt 100%.

11. Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo Chương trình các cấp:

+ Giải ngân được 50/75 triệu đồng, đạt 66,66% so kế hoạch.

+ Dự kiến đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100%.

III. Khó khăn, vướng mắc:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

- Nguồn vốn phân bổ cho Dự án 1 căn cứ theo số liệu điều tra hộ hưởng lợi năm 2019, nhưng hiện nay qua rà soát các hộ đã thoát nghèo, đã được hỗ trợ từ các chương trình khác... không nằm trong đối tượng được hưởng lợi, nên nguồn vốn phân bổ ở Dự án 1 còn thừa rất nhiều (vốn sự nghiệp).

- Qua rà soát về nhà ở, đất ở đối với xã, áp đặc biệt khó khăn, đầu tháng 5/2023 các xã đã được công nhận nông thôn mới (Ngãi Xuyên), nên một số hộ nghèo dân tộc kinh không còn được hưởng lợi theo Quyết định 1719/QĐ-TTg.

Dự án 3: Phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý không ước được nguồn vốn thực hiện năm 2023. huyện đang tìm đơn vị tư vấn viết dự án (chưa tìm được). Do kinh phí giao cho địa phương thấp đơn tư vấn không nhận.

Đầu tư vùng trồng dược liệu quý: hiện đã mở dự án mời thầu.

Dự án 5: Tiểu dự án 3 thuộc hiện tại phạm vi thực hiện huyện không áp dụng được, do năm 2023 là huyện nông thôn mới, nên không còn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo

Hiện không có đối tượng để đào tạo, số đối tượng trong độ tuổi lao động hiện nay đi làm ăn xa.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Dự án 4 (Tiểu dự án 1). Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: qua kết quả triển khai đến nay số lượng lao động có nhu cầu đăng ký học nghề thuộc đối tượng của chương trình không có.

* Phương hướng: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, rà soát lập danh sách lao động có nhu cầu đăng ký.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn: Dự toán năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 300 triệu đồng, chưa giải ngân, đang xây dựng kế hoạch cụ thể đối với lĩnh vực cần thực hiện nâng cao hiệu quả sau khi tái cơ cấu. Tuy nhiên do Mục này có Quy định trong Thông tư số 05 của BNN nhưng lại không có hướng dẫn giải ngân trong Thông tư số 53 của BTC. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị chuyển sang Mục: **Truyền thông nông thôn mới**. Đã trình Sở Nông nghiệp và PTNT xin chuyển.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Trà Cú báo cáo UBND tỉnh và các sở ngành tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở LĐTB&XH;
- Sở NN&PTNT;
- Ban DT;
- TT HU, TT HOND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các ngành thuộc UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Nghị